

Bản án số: 56/2017/HNGĐ-ST  
Ngày: 08/9/2017  
V/v: “Ly hôn giữa chị Y và anh C”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Bùi Xuân Thọ.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Bùi Ngọc Sơn
2. Bà Đào Thị Thu Phương

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Là – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 115/2017/TLST-HNGĐ ngày 31/7/2017 về việc “Ly hôn; Tranh chấp nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01/9/2017 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Y Sinh năm: 1997 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định

***Bị đơn:*** Anh Phạm Văn C Sinh năm: 1992 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Tổ 9, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 26/7/2017 được bổ sung tại bản tự khai ngày 31/7/2017, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y trình bày: Chị và anh Phạm Văn C kết hôn với nhau vào tháng 3 năm 2016, quá trình tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định.*

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 07/2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C chơi bời, thường xuyên chửi

bới đánh đập chị. Xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng quá căng thẳng, chị đã phải về mẹ đẻ chị ở từ ngày 05/7/2017 cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ không có khả năng hàn gắn đoàn tụ, chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn C.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Văn Q – Sinh ngày 26/5/2016 hiện nay anh C đang nuôi dưỡng. Nguyên vọng của chị xin được nuôi dưỡng và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 04/8/2017, bị đơn anh Phạm Văn C trình bày:* Anh và chị Nguyễn Thị Y kết hôn với nhau vào tháng 03 năm 2016, quá trình tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Sau khi cưới vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Y có quan hệ ngoại tình, không chung thủy với anh nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát. Khi vợ chồng chung sống chị Y thường xuyên bỏ về nhà mẹ đẻ không quan tâm gì đến gia đình. Hiện nay anh và chị Y đã ly thân. Chị Y xin ly hôn anh không nhất trí, anh mong muốn chị Y quay về đoàn tụ để nuôi con.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Văn Q – Sinh ngày 26/5/2016, hiện nay anh đang nuôi dưỡng. Nguyên vọng của anh xin được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự đối với phiên tòa sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn C. Giao con chung Phạm Văn Q – Sinh ngày 26/5/2016 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C có trách nhiệm giao con Phạm Văn Q cho chị Y nuôi dưỡng, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung. Chị Nguyễn Thị Y phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn C kết hôn với nhau vào năm tháng 03 năm 2016, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, vì vậy đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[2] Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống bình thường, đến tháng 7 năm 2017 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Anh Phạm Văn C cho rằng chị Y đi quan hệ ngoại tình với người khác, không chăm lo gì đến chồng con và gia đình. Đây chính là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Xuất phát từ sự căng thẳng trong quan hệ vợ chồng, chị Y đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở để lại con nhỏ cho anh C nuôi dưỡng. Vợ chồng ly thân từ tháng 7/2017 cho đến nay, hai bên không tìm được biện pháp hàn gắn đoàn tụ.

[3] Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn C nếu có duy trì thì mục đích của hôn nhân không đạt được vì vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh C của chị Y là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Xét về điều kiện hoàn cảnh của các bên, con chung Phạm Văn Q chưa đủ 36 tháng tuổi, căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chung; Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân gia đình giao con chung Phạm Văn Q – Sinh ngày 26/5/2016 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Y và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Y phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn C được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;*

*Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

*1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn C.*

*2. Về con chung: Giao con chung Phạm Văn Q – Sinh ngày 26/5/2016 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C có trách nhiệm giao con Phạm Văn Q cho chị Y nuôi dưỡng, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.*

*3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Nam Trực theo biên lai thu số 0001835 ngày 31/7/2017.*

Báo cho chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì chị Y và anh C có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THA huyện Nam Trực;
- UBND thị trấn N;
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP

**Bùi Xuân Thọ**